

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật độ sâu của luồng hàng hải Côn Sơn – Côn Đảo

VTU - 32 - 2019

Vùng biển: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tên luồng: Côn Sơn – Côn Đảo.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ CS_1905_01 đến CS_1905_04 tỷ lệ 1/5000 đo đạc và hoàn thành tháng 5/2019, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi khảo sát tuyến luồng hàng hải Côn Sơn – Côn Đảo có chiều dài 13,6km, bề rộng luồng 200m, bán kính cong nhỏ nhất 500m, độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính từ mực nước số “0” Hải đồ như sau:

1. Đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải số “0” đến hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “7” – 200m, chiều dài khoảng 12,3km, độ sâu đạt 6,9m trở lên.
2. Đoạn luồng từ hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “7” – 200m đến thượng lưu phao báo hiệu hàng hải số “7” + 500m, chiều dài khoảng 0,7km, độ sâu đạt 3,4m trở lên.
3. Đoạn luồng từ thượng lưu phao báo hiệu hàng hải số “7” + 500m đến cầu tàu 914, chiều dài khoảng 0,6km, xuất hiện điểm độ sâu -0,1m (nằm trên số “0” Hải đồ) nằm cách biên luồng trái khoảng 40m, ngoài điểm độ sâu nêu trên độ sâu đoạn luồng này đạt 0,0m trở lên./.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện hành hải trên tuyến luồng hàng hải Côn Sơn – Côn Đảo căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Lưu ý điểm độ sâu nêu trên và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu. /

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng Cty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHHĐat.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

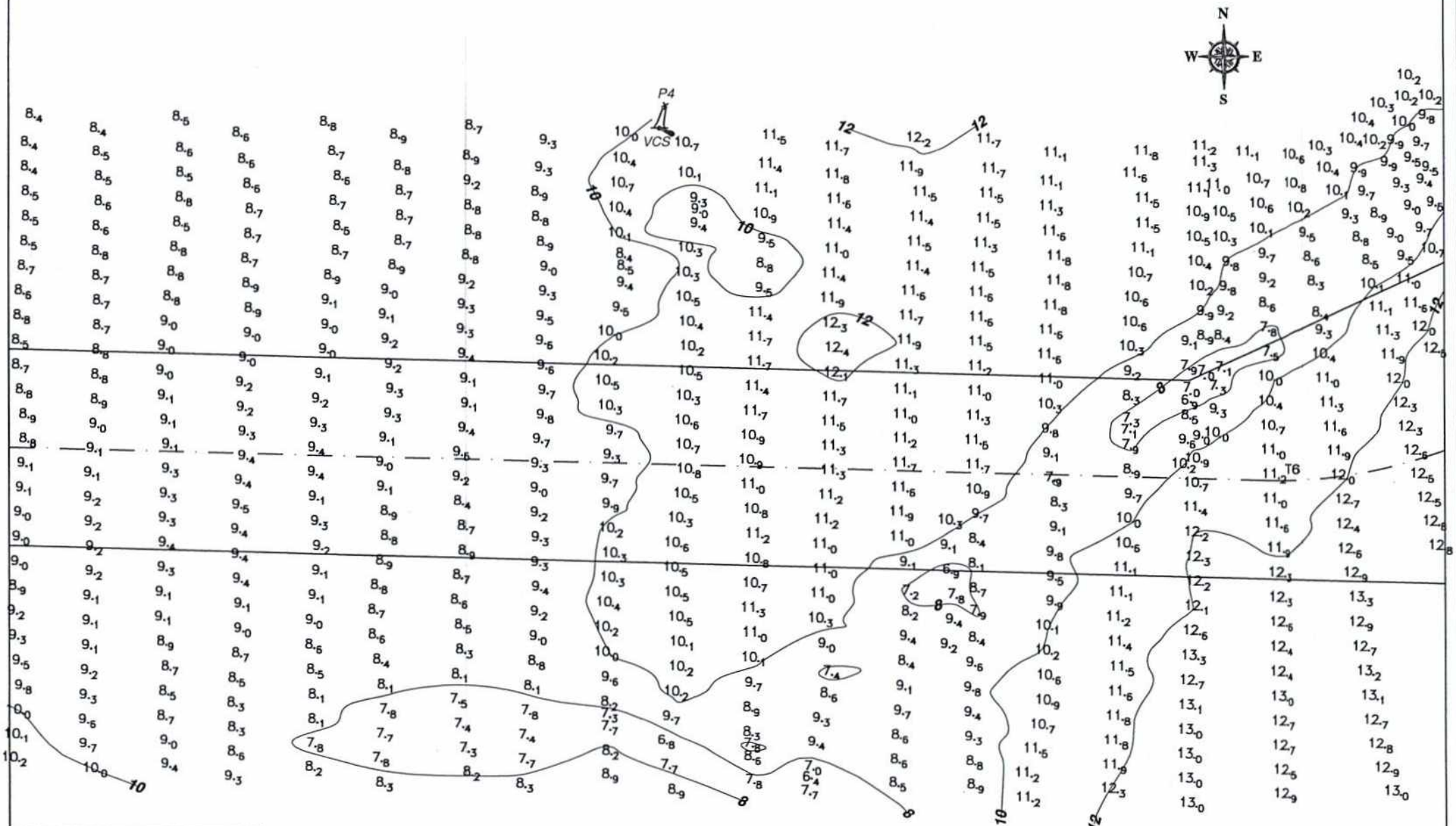


Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Cục Cảnh sát biển
- 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu miền Nam (NASOS)
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Công ty Vận tải biển container Vinalines (VCSC)
 - Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Công ty CP Hàng hải Đông Đô (DONG DO MARINE)
 - Cty CP VT biển & Hợp tác LĐ Q tế (INLACO SAIGON)
 - Công ty CP Hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Hiệp hội Cảng biển Việt Nam
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 11 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 12 Đài Thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (VITRANSCHART)
- 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 17 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 20 Trường Cao đẳng nghề hàng hải TP.HCM
- 21 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 22 Công ty Vitaco
- 23 Cảng Sài Gòn
- 24 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 25 XN Trục Vớt Cứu Hộ Vận Tải I
- 26 Công ty Phương Nam - Bộ Quốc phòng
- 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 28 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 29 Đài Thông tin Duyên hải Vũng Tàu
- 30 Cty TNHH MTV Hoa tiêu KV IX
- 31 XN Hoa tiêu Vũng Tàu
- 32 Sở GTVT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- 33 Sở NN&PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu





Vị trí các điểm đo sâu lòng hàng hải Côn Sơn - Côn Đảo
 Kèm theo TBHH số: 122 /TBHH-TCTBDATHMN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
 Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu CS_1905_04, tỷ lệ 1/5.000

592138.3

1155149.8

TNHH * DUY NH

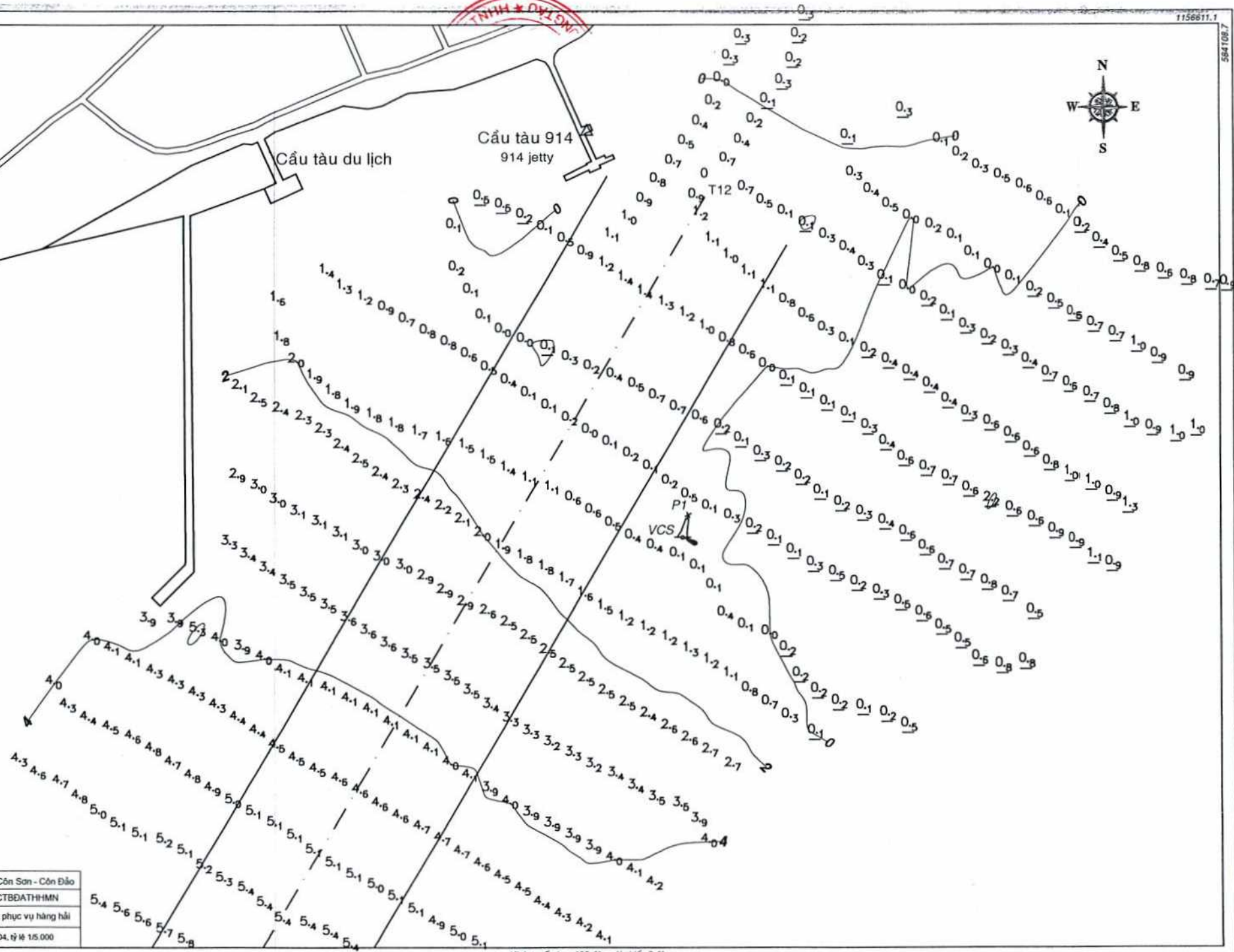
1156611.1

584108.7



Cầu tàu du lịch

Cầu tàu 914
914 jetty



Vị trí các điểm độ sâu hàng hải Côn Sơn - Côn Đảo
Kèm theo TBHH số: 122 /TBHH-TCTBDATHMN
Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu CS_1905_04, tỷ lệ 1:5.000

583128.3

1155149.8

Kinh tuyến trục 106 độ, mũi chiếu 3 độ